

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 20/7/2017

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con,
chia tài sản khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Huy Hoàng;

2. Ông Trần Đăng Khoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 56/2016/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2016 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2017/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Oanh, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu 3, phường Hải Thành, quận Dương Kinh, Hải Phòng. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Chansikhao Nattapong, sinh năm 1982; Hiện cư trú: Số 1/39 Meyrick LangFord Wa 6147, Australia. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn của nguyên đơn và các lời khai tại Tòa án là chị Hoàng Oanh trình bày: Chị và anh Nattapong kết hôn trên cơ sở tự nguyện có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 09/11/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Việt Nam được khoảng thời gian ngắn nhưng do bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau. Sau đó anh Nattapong quay về nước từ đó đến nay vợ chồng ít liên lạc với nhau. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có nay xác định tình cảm không còn chị đề nghị được ly hôn với anh Chansikhao Nattapong.

- Về con chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nattapong là bị đơn hiện đang cư trú tại Australia nên sau khi thụ lý Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có

thẩm quyền của Australia để tổng đạt thông báo thụ lý và tiến hành lấy lời khai đối cũng như thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và lịch phiên tòa với anh Chansikhao Nattapong. Tuy nhiên đến nay kết quả ủy thác tư pháp không có kết quả.

Tại phiên tòa chị Hoàng Oanh có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chansikhao Nattapong. Về con chung và tài sản chung không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ pháp luật: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên đến ngày mở phiên tòa anh Nattapong không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nattapong nhưng đến nay đã hết thời hạn 3 tháng mà Tòa án không nhận được văn bản trả lời của Bộ Tư Pháp nên Tòa án xét xử vắng mặt của anh Nattapong theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2014.

Xét quan hệ hôn nhân của chị Oanh và anh Nattapong khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Oanh được ly hôn với anh Chansikhao Nattapong. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Căn cứ Khoản 3 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm c Khoản 1 Điều 40, Điều 153, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 273, Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 48 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Oanh được ly hôn anh Chansikhao Nattapong

Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp, quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Hoàng Oanh và anh Nattapong theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Oanh và anh Nattapong kết hôn trên cơ sở tự nguyện có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 09/11/2009. Theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2000 đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Oanh có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

thành phố Hải Phòng theo quy định tại Khoản 3 Điều 35, Khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của anh Nattapong và kết quả ủy thác tư pháp: Tòa án đã ủy thác cho cơ quan có thẩm quyền của Australia để tổng đạt thông báo thụ lý, thời gian giải quyết vụ án và lấy lời khai của anh Nattapong nhưng đến ngày mở phiên tòa anh Nattapong không có mặt, không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa Tòa án đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo về việc thực hiện văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nattapong nhưng đến nay đã hết thời hạn 3 tháng mà Tòa án không nhận được văn bản trả lời của Bộ Tư Pháp nên Tòa án xét xử vắng mặt của anh Nattapong theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2014.

- Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở Việt Nam được khoảng thời gian ngắn nhưng sau đó do bất đồng ngôn ngữ, phong tục tập quán dẫn đến tình cảm vợ chồng thường xuyên cãi vã, xích mích nhau. Sau đó anh Nattapong quay về nước từ đó vợ chồng ít liên lạc với nhau. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được việc chị Hoàng Oanh đề nghị được ly hôn với anh Nattapong là hoàn toàn chính đáng do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Hoàng Oanh.

- Về con chung và tài sản chung: Chị Hoàng Oanh khai giữa chị và anh Nattapong không có con chung, tài sản chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Hoàng Oanh là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo chị Hoàng Oanh và anh Nattapong được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ Khoản 3 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm c Khoản 1 Điều 40, Điều 153, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 273, Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 48 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XỬ:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Oanh được ly hôn anh Chansikhao Nattapong

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Oanh phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm . Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai số 0008461 ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Oanh đã nộp đủ.

- Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Hoàng Oanh phải chịu 150.000 đồng tiền phí ủy thác tư pháp nhưng được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp đã nộp theo biên lai số 0008467 ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Oanh đã nộp đủ tiền phí ủy thác tư pháp.

- Về quyền kháng cáo:

+ Anh Nattapong được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Chị Hoàng Oanh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đăng Khoa Đỗ Huy Hoàng

Lê Ngọc Phương

